TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 32/2022/HS-ST
Ngày: 09/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

- Với T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Thu Hiền

Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Giới

ông Trần Văn Nam

- ***Thư ký phiên tòa***: bà Ngô Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa***: ông Phạm Công Hoàng- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2022, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 27/2022/TLST-HS ngày 08/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/QĐXXST-HS ngày 15/4/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2022/QĐ-ST ngày 29/4/2022, đối với bị cáo:

Bùi Tiến T; sinh ngày: 09/12/1994, tại Đông Triều, Quảng Ninh; nơi cư trú: khu Quế Lạt, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; vợ, con: chưa có; tiền án: ngày 12/3/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 21 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, đến ngày 11/8/2020 chấp hành xong hình phạt; tiền sự: chưa có; nhân thân:

+ Ngày 29/9/2011, bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 03 năm tù về tội *"Cướp tài sản"*, đến ngày 30/8/2013 chấp hành xong Bản án.

+ Ngày 11/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*, đến ngày 03/02/2018 chấp hành xong Bản án.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 29/12/2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: bà Nguyễn Thị Ngân, sinh năm: 1975; nơi cư trú: khu Quế Lạt, phường Hoàng Quế, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

* Người chứng kiến:

- Ông Vũ Quang V, sinh năm: 1961; nơi cư trú: khu Yên Sơn, phường Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

- Ông Nguyễn Đình Q, sinh năm: 1965; nơi cư trú: khu Yên Hòa, phường Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2019, Bùi Tiến T bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều xử phạt 21 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", nhưng chưa được xóa án tích. Khoảng 19 giờ, ngày 29/12/2021, tại khu vực sân bóng thuộc khu Yên Sơn, phường Yên Thọ, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Qua công tác tuần tra, Công an thị xã Đông Triều phát hiện, bắt quả tang Bùi Tiến T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi áo khoác bên phải T đang mặc 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước (02 x 02) cm bên trong có chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra, còn tạm giữ 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 14K7 – 1014 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11.

Tại bản kết luận giám định số 157/KLGĐ ngày 05/01/2022, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: chất tinh thể màu trắng thu giữ của Bùi Tiến T gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,084 gam (không phẩy không tám bốn gam).

Quá trình điều tra Bùi Tiến T khai nhận T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 15 giờ ngày 29/12/2021, T gọi điện thoại di động cho người phụ nữ tên Hoài (nhà ở khu vực đường băng tải thuộc phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh) để hỏi mua 100.000đ (một trăm nghìn đồng) ma túy (dạng đá) thì Hoài đồng ý. Sau đó, T và Hoài thống nhất cách thức giao dịch là Hoài để túi ma túy được gói bằng giấy vệ sinh rồi để ở rìa đường (cách khu vực nhà trọ của Hoài ở khu Vĩnh Hòa, phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều khoảng 01m) còn T sẽ trả tiền mua ma túy bằng hình thức chuyển tiền qua số tài khoản do Hoài cung cấp. Do không chuyển được tiền qua tài khoản nên T đã gặp và nhờ một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ dùng tài khoản chuyển hộ 100.000đ vào số tài khoản của Hoài. Sau khi chuyển tiền cho Hoài xong, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14K7 – 1014 đi đến khu nhà trọ của Hoài. Tại đây, T nhìn thấy ở rìa đường có 01 (một) tờ giấy vệ sinh được cuộn tròn, biết là ma túy do Hoài để ở đó nên T đã cầm lên, kiểm tra thấy đúng là ma túy nên cất giấu vào túi áo khoác bên phải đang mặc, mục đích để sử dụng. Khi chưa kịp sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Bản Cáo trạng số 33/CT-VKS- ĐT ngày 05/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Bùi Tiến T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như đã nêu trên. Khi bị bắt bị cáo bị thu giữ điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 và xe mô tô gắn biển kiểm soát 14K7 - 1014. Điện thoại và xe mô tô là của mẹ bị cáo là bà Nguyễn Thị Ngân. Bị cáo mượn điện thoại của mẹ lắp sim liên lạc mua ma túy. Khi mượn xe, bị cáo không nói cho bà Ngân biết bị cáo mượn xe để đi mua ma túy về sử dụng.

Người chứng kiến ông Vũ Quang V và Nguyễn Đình Q vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có lời khai tại hồ sơ thể hiện được chứng kiến cơ quan công an bắt quả tang và thu giữ ma túy của Bùi Tiến T.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị N (mẹ của bị cáo T) có lời khai thể hiện xe mô tô gắn biển kiểm soát 14K7 – 1014 là tài sản hợp pháp của bà. Bà không biết con trai là Bùi Tiến T mượn xe để đi mua ma túy về sử dụng. Ngày 26/01/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều đã trả lại xe cho bà. Ngoài ra bà N không có ý kiến gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Bùi Tiến T từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù kể từ ngày bị bắt 29/12/2021.

Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy ma túy hoàn lại sau giám định; tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Bị cáo tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát: điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 là của mẹ bị cáo, bị cáo chỉ mượn để lắp sim vào liên lạc, nên bị cáo xin được trả lại chiếc điện thoại này. Ngoài ra, bị cáo không tranh luận gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: tại cơ quan điều tra bị cáo khai nhận bị cáo sử dụng điện thoại Iphone 11 để liên lạc mua ma túy, không có lời khai và tài liệu chứng cứ thể hiện bị cáo mượn điện thoại của mẹ bị cáo để lắp sim sử dụng. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm về việc tịch thu sung ngân sách Nhà nước điện thoại này.

Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Tiến T đều khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến; Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 29/12/2021; Kết luận giám định số 157/KLGĐ ngày 05/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Năm 2019, Bùi Tiến T bị kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chưa được xóa án tích. Khoảng 19 giờ 35 phút, ngày 29/12/2021, tại khu Yên Sơn, phường Yên Thọ, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, T tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép 0,084 gam (không phẩy không tám bốn gam) ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

(Methamphetamine nằm trong danh mục IIC; STT: 323; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Hành vi của bị cáo đã cấu T tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a). Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

...".

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng và chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện. Ma túy là loại độc dược không những hủy hoại sức khỏe của người sử dụng, mà còn gây tác hại nhiều mặt trong đời sống xã hội và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm. Bị cáo là người đã trưởng T, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân đã cố tình thực hiện. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo khai báo T khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng là ma túy hoàn lại sau giám định cần tịch thu, tiêu hủy.

Bị cáo sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 liên lạc mua ma túy về sử dụng, bị cáo không đưa ra được tài liệu, chứng cứ chứng minh điện thoại là bị cáo mượn của mẹ bị cáo, nên chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát, tịch thu sung ngân sách Nhà nước điện thoại này.

Xe mô tô gắn biển kiểm soát 14K7 – 1014 đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chị Nguyễn Thị N, đến nay chị Ngân không có yêu cầu gì, nên không đề cập giải quyết.

[6] Về hình phạt bổ sung: bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với người phụ nữ tên Hoài bán ma túy cho T và người đàn ông chuyển tiền mua ma túy hộ T. Quá trình điều tra chưa làm rõ được lai lịch và địa chỉ, nên không có cở sở để xử lý.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Bùi Tiến T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt Bùi Tiến T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 29/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 157/KLGĐ ngày 05/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu tím, ốp lưng màu hồng.

(vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 59 ngày 07 tháng 4 năm 2022 giữa Công an thị xã Đông Triều và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều).

3. Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Bùi Tiến T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Báo để bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu Hiền

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- VKSND, CA tx. Đông Triều;
- Chi cục THADS tx. Đông Triều;
- Nhà tạm giữ CA tx. Đông Triều;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP.

T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu Hiền